

## ĐIỀU TRA TÂM LÝ – XÃ HỘI HỌC VỀ VAI TRÒ VỢ CHỒNG VÀ CƠ CẤU GIA ĐÌNH\*

**Đ**iều tra tâm lý – xã hội học về vai trò vợ chồng và cơ cấu gia đình là cuốn sách giới thiệu trọn vẹn một công trình nghiên cứu xã hội học về gia đình Pháp. Công trình nghiên cứu này bắt đầu từ việc xây dựng một hệ thống lý thuyết về gia đình với phương pháp luận và một phương pháp phù hợp, tiếp đó tác giả giới thiệu một số bước trong điều tra thực nghiệm, đi sau phân tích những quan hệ tương tác bên trong gia đình và sự ảnh hưởng của những yếu tố xã hội đến vai trò vợ chồng và cơ cấu gia đình. Cuốn sách hướng tới hai mục tiêu:

- Tìm ra mối quan hệ giữa gia đình hiện đại và các kiểu gia đình trong quá khứ trong tiến trình phát triển của gia đình. Phát hiện ra những hướng phát triển chính của gia đình trong tương lai.
- Nghiên cứu những ảnh hưởng xã hội học đối với cơ cấu những mối liên hệ và cơ cấu vai trò bên trong gia đình.

Cuốn sách gồm hai phần và bốn chương. Hai phần đó là: Khung lý thuyết của công trình nghiên cứu và những kết luận rút ra qua nghiên cứu tâm lý – xã hội về gia đình Pháp.

\*

\* \*

Tác giả cho rằng ngay từ đầu đã cần phải xây dựng một hệ thống khái niệm một cách vững chắc để dẫn đường cho công cuộc nghiên cứu bằng cách xác định một số những khái niệm then chốt như: Gia đình, vai trò, cơ cấu.

Theo Hubert Tonzard thì gia đình là một nhóm thu nhỏ của những cá nhân mà giữa họ có những quan hệ tâm lý đáng kể và họ được tập hợp lại trong một hệ thống của những mối quan hệ tương tác năng động. Ông xem vai trò là mô hình tổ chức về ứng xử liên quan đến vị trí cá nhân trong hôn nhân. Sau khi tìm hiểu những quan niệm khác nhau về cơ cấu, tác giả cho rằng, cơ cấu nghĩa là “trái với sự kết hợp đơn giản những yếu tố, là một tổng thể cấu thành từ những hiện tượng liên đới như là một hiện tượng phụ thuộc vào một hiện tượng khác và chỉ có thể ở trong và giữa những quan hệ của chúng mà thôi”.

Theo tác giả, gia đình hiện đại vẫn nằm trong tiến trình lịch sử của nó. Song so với trước kia nó đã có những sự thay đổi đáng kể. Từ một tập hợp của những cá nhân bao gồm họ hàng, nội, ngoại sống dưới một mái nhà, rồi được hạn chế gồm

---

\* *Enquats psychosociologique sur les roles conie gone er la structure family* – Hubert Touzard, Centre national de la recherche Scinatifique, Paris, 1967.

những họ hàng trực tiếp. Gia đình ngày nay chỉ gồm có cha mẹ và con cái. Nó tồn tại dưới dạng gia đình hạt nhân có sự giới hạn giữa cha mẹ và con cái. Sự chuyển biến từ gia đình truyền thống sang gia đình hạt nhân thật sự là tiến trình của những chức năng, tiến trình của những ứng xử và của những quan hệ bên trong gia đình. Dựa trên những nghiên cứu chủ yếu trong lĩnh vực này, tác giả đã mô tả vài nét chính trong những quan hệ tương tác giữa các cá nhân.

Sau khi phân tích một số quan niệm về sự lựa chọn vợ chồng của những tác giả khác, Touzard đã nhấn mạnh: trong gia đình hiện nay sự lựa chọn vợ chồng là công việc của cá nhân, chứ không phải là công việc của gia đình. Hôn nhân đã trở thành hợp đồng giữa hai cá nhân từ một thế kỷ nay và con người đã tìm thấy tầm quan trọng của tình yêu từ hai phía bởi vì nó là đặc trưng của thế kỷ chúng ta. Tình yêu dần dần trở thành nền tảng của hôn nhân và là giá trị chủ yếu. Tác giả nhận xét rằng: Gia đình Pháp phải được nghiên cứu trên tất cả các nấc thang Xã hội – Kinh tế qua các ứng xử được biểu hiện trong từng loại gia đình có điều kiện sống khác nhau (khá giả, công nhân và trung gian)<sup>1</sup>. Ông nhận thấy trong khi mô hình gia đình truyền thống vẫn còn tồn tại trong loại gia đình khá giả thì trong gia đình công nhân và trung gian đã có mô hình bình đẳng. Sự thay đổi những chức năng gia đình dẫn đến sự thay đổi cơ cấu gia đình. Loại gia đình khá giả, chức năng thường biến chuyển rất chậm và cơ cấu còn rất gần về vấn đề mâu thuẫn trong nhóm vợ chồng. Ông chỉ ra rằng có hai loại mâu thuẫn về vai trò: giữa các cá nhân và trong từng cá nhân. Mâu thuẫn trong một cá nhân sinh ra khi người vợ (chồng) phải thực hiện cùng một lúc những vai trò khác nhau, còn mâu thuẫn giữa các cá nhân nảy sinh khi người vợ hoặc chồng thấy thất vọng trong sự chờ đợi vào việc thực hiện những vai trò không được lựa chọn của người kia. Xung khắc xuất hiện thì hòa giải được đặt ra và chính sự bổ sung vai trò là biện pháp làm cân nhắc tạm thời mâu thuẫn.

Trong phần này tác giả còn đề cập đến những nguyên nhân của mâu thuẫn (xung đột). Nếu bắt nguồn từ những nét lớn trong nhân cách của người vợ hoặc chồng. Một trong hai người có thể không thỏa mãn hài lòng về nhân cách của người kia. Sự mất mát này bắt nguồn từ việc không thỏa mãn về đời sống tình dục, đời sống chúng, đời sống xã hội... Điều đó rất quan trọng vì nó chấm dứt hòa hợp của hai người.

Những mâu thuẫn về văn hóa cũng được Touzard bàn tới. Đó là những văn hóa khác nhau (nguồn gốc, tầng lớp xã hội, đất nước...) nhưng chủ yếu là xung khắc trong văn hóa gia đình được biểu hiện ra trong các bữa ăn, cách cho con đi ngủ, những đêm dạ hội, ngày tết gia đình và trong những thói quen, trong cách sống chung, cách cảm thụ những giá trị... Đôi vợ chồng có thể xung khắc nhau trong lĩnh vực này khi nền văn hóa gia đình của họ có những nét rất khác nhau. Muốn giải quyết mâu thuẫn gia đình, tốt hơn hết là nên có một bầu không khí dân chủ cho phép có những bàn luận giữa hai vợ chồng để đi đến giải hòa.

\*

\* \*

Trong chương I (phương pháp luận nghiên cứu vai trò vợ chồng và cơ cấu gia đình) chủ yếu tác giả giới thiệu các phương pháp nghiên cứu trong gia đình.

---

1. Môi trường công nhân và trung gia là môi trường sống của những nhân viên nhà buôn nhỏ và nhà thủ công nhỏ.

- Phương pháp quan sát thực địa: “là người quan sát ở lại trong gia đình được quan sát một tuần liên tục”.

- Phương pháp enquete: người phỏng vấn dựa vào một bảng hỏi chính xác, cụ thể đã được chuẩn bị trước. Có hai kiểu phỏng vấn.

+ Hỏi những thành viên trong gia đình (vợ hoặc chồng): nên hỏi trực tiếp và hỏi hai người cùng một lúc.

+ Hỏi những đứa trẻ về hoạt động của bố mẹ chúng.

Mặt khác, trong chương này tác giả còn hướng dẫn việc lựa chọn một phương pháp phù hợp cho những cuộc nghiên cứu gia đình. Muốn chọn được một phương pháp như vậy, cần phải điều hòa giữa hai loại đòi hỏi: khoa học và ngoài khoa học. Chẳng hạn một kỹ thuật đã từng được sử dụng trong nghiên cứu gia đình Úc, chủ yếu đối tượng là trẻ em là 11 đến 15 tuổi. Bảng hỏi gồm những câu hỏi trực tiếp về hoạt động trong gia đình của bố mẹ chúng gồm hai phần: hỏi về người thực hiện những hoạt động trong gia đình (ví dụ: Ai rửa bát bữa trưa? Ai giặt quần áo?) và hỏi về người quyết định những hoạt động trong gia đình (ví dụ: Ai quyết định món ăn trưa?)

Qua bảng hỏi như vậy, đã giúp cho tác giả xác định được các dạng cơ cấu gia đình, vai trò vợ chồng và cả những mâu thuẫn gia đình.

Trong phần mở đầu về khung lý thuyết tác giả đã nhấn mạnh tầm quan trọng của những khái niệm trong nghiên cứu gia đình. Trong phần đầu chương II (những bước trước điều tra), ông quay trở lại việc xác định những khái niệm được sử dụng.

*Trường gia đình:* gia đình được nghiên cứu như là một hệ thống đóng kín về quyền uy, một trường của quyền uy. Trường tâm lý của một nhóm, hay trường của một nhóm được xây dựng bởi toàn bộ những hoạt động được thực hiện bởi những thành viên trong nhóm. Những hoạt động này thể hiện ra trong những khoảng không gian ứng xử của nhóm và tạo thành những vùng có quan hệ phụ thuộc lẫn nhau. Trường gia đình tạo thành sáu vùng khác nhau.

*Cơ cấu gia đình:* đi từ quan niệm gia đình là một nhóm xã hội, tác giả định nghĩa cơ cấu gia đình như là cơ cấu của mỗi nhóm mà trong đó những thành viên của nhóm hành động có liên quan đến nhau và giữa họ có sự thiết lập những quan hệ ứng xử trong toàn bộ trường hay trong từng vùng. Cơ cấu gia đình gồm ba loại: quyền uy, hỗn hợp, tự chủ.

Về những bước chuẩn bị trước điều tra, theo tác giả phần đề ra những giả thuyết là rất quan trọng. Có hai loại giả thuyết.

- Giả thuyết liên quan đến những quan hệ tương tác bên trong gia đình: theo sáu vùng trong trường gia đình, Touzard đã đưa ra những giả thuyết.

+ Trường ứng xử của người chồng và người vợ rất khác nhau, trường gia đình phân cực đối xứng xung quanh vai trò về giới tính.

+ Hai vùng “công việc nhà” của người chồng và vợ là đối xứng nhau.

+ Có một sự cân bằng tồn tại trong trường để làm cân bằng sự căng thẳng trong từng vùng và trong toàn bộ trường.

+ Những quan hệ tương tác mang tính thống trị và hỗn hợp thì sự căng thẳng yếu hơn những quan hệ tương tác có tính tự chủ.

- Giả thuyết có liên quan đến những ảnh hưởng xã hội đối với cơ cấu gia đình gồm ba loại:

+ Những biến số xã hội học đóng vai trò trong sự tồn tại cơ cấu gia đình là nhà ở, tôn giáo và trình độ xã hội – kinh tế.

+ Cơ cấu gia đình bị ảnh hưởng bởi những biến số thiết chế bên trong nhóm gia đình hỗn hợp (Syneretique) như biến số tuổi của đôi vợ chồng, sự khác nhau về tuổi, công việc của người vợ, số con, sự có mặt của người lớn tuổi khác trong gia đình.

+ Có một loại biến số nối liền những biến số độc lập khác, nó có thể tạo ra được một mô hình miêu tả được những ảnh hưởng của nó đối với cơ cấu gia đình mà tác giả thiết là biến số: nhà ở, trình độ nghề nghiệp, xã hội, đặc trưng tôn giáo, và công việc làm của người vợ.

Chương III của cuốn sách, tác giả bàn về: “những quan hệ tương tác bên trong đôi lứa” theo sự phân chia vùng: công việc gia đình của người chồng, công việc gia đình của người vợ, công việc gia đình chung, vùng trẻ con, vùng kinh tế, vùng xã hội (những quan hệ xã hội và thời gian rỗi). Những dạng quan hệ của hai vợ chồng được biểu hiện ra bằng hành động, bằng sự quyết định trong các hoạt động gia đình phân thành 5 loại phạm trù: quyền lực của người chồng, quyền lực của người vợ, tự chủ của người này hoặc người kia, hợp tác hỗn hợp, sự phân chia hỗn hợp những vai trò.

Sự tham gia vào các vùng của hai vợ chồng đã nhấn mạnh cơ cấu ứng xử bên trong trường. Touzard đã rút ra được một mô hình văn hóa tự sự tham gia này: người chồng tham gia 4 vùng theo sự giảm dần, vùng công việc nhà của người chồng, công việc gia đình chung, vùng xã hội và vùng kinh tế. Người vợ tham gia vào 3 vùng theo trật tự giảm dần: vùng công việc gia đình của người vợ, vùng xã hội, vùng con cái. Trường gia đình phân cực theo giới tính xung quanh những vùng “công việc gia đình” tới việc phân chia rất rõ về vai trò. Chẳng hạn người chồng và người vợ chỉ tham gia ở mức tối thiểu vào vùng công việc gia đình của nhau.

Cơ cấu gia đình được xác định chính bằng những loại quan hệ tương tác khác nhau như đôi vợ chồng. Có 3 loại cơ cấu khác nhau được quy thành 5 dạng quan hệ như: quyền lực của người chồng, quyền lực của người vợ, tự chủ, phức hợp, tự chủ hỗn hợp và hỗn hợp.

Sự căng thẳng bên trong gia đình cũng được tác giả đề cập đến trong chương này. Nó được định nghĩa như là những mối bất hòa trong các hoạt động gia đình của đôi vợ chồng. Sự căng thẳng luôn tồn tại và hướng tới việc lan rộng ra toàn bộ trường. Vì vậy nó được đặt trong phạm vi nghiên cứu ở 3 cấp độ vùng, mỗi dạng quan hệ và mỗi loại cơ cấu có sự khác nhau. Chẳng hạn vùng kinh tế, xã hội, con cái là vùng có sự căng thẳng mạnh hơn nhiều so với cơ cấu hỗn hợp.

Tác giả cho rằng đối với một vài loại quan hệ tương tác đã đạt được mức bão hòa ở cấp cơ cấu. Song những cơ cấu khác nhau thì mức bão hòa về sự căng thẳng khác nhau. Thật sự ở đây đã có sự phụ thuộc lẫn nhau giữa cấp độ tổng thể của cơ cấu gia đình với cấp độ từng bộ phận (các loại quan hệ tương tác) đã mang lại cho tổng thể *mức độ* về sự căng thẳng. Nhưng tổng thể là cơ cấu gia đình lại đưa đến một sự cân bằng về sự căng thẳng.

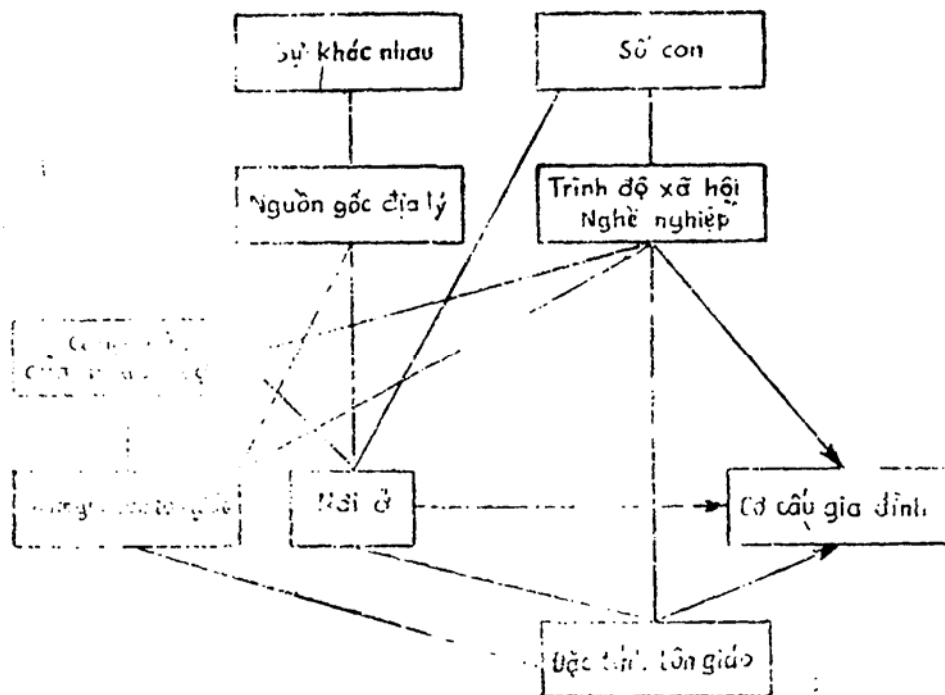
Câu hỏi đặt ra trong chương IV (Ảnh hưởng xã hội học đến vai trò vợ chồng và cơ cấu gia đình) là liệu vai trò vợ chồng, cơ cấu gia đình có nối liền với những

Biến số xã hội học quan trọng hay không? Để đi đến câu trả lời, tác giả đã phân tích những mối tương quan giữa các biến số xã hội với các biến số gia đình. Các biến số được đặt vào trong mối tương quan đó là: Biến số xã hội học nơi ở, nghề nghiệp của người chồng, công việc của người vợ, tôn giáo, sự tham gia vào tôn giáo, tuổi của đôi vợ chồng, sự khác nhau về tuổi, nguồn gốc địa lý, số con, sự có mặt của người lớn tuổi khác trong gia đình.

Biến số gia đình còn được gọi là những biến số phụ thuộc: cơ cấu gia đình, sự căng thẳng (không khí căng thẳng) trong gia đình, việc quản lý tiền nong và chi tiêu trong gia đình. Sau khi phân tích từng mối tương quan giữa từng biến số xã hội học với các biến số gia đình, Tác giả đã đi đến những kết luận chung:

- Có ba biến số xã hội học có ảnh hưởng lớn nhất đến cơ cấu gia đình và vai trò vợ chồng là “nơi ở”, “đặc trưng tôn giáo”, “trình độ nghề nghiệp xã hội”. Kết quả cụ thể cho thấy từ nông thôn đến thành thị (vị trí nơ ở) cơ cấu gia đình chuyển từ cơ cấu thống trị của người chồng hoặc vợ sang sự hợp tác hay là cơ cấu hỗn hợp. Trình độ nghề nghiệp xã hội chuyển từ thấp đến cao. Những người theo đạo Tin lành thường có cơ cấu quyền uy hơn là người Thiên chúa giáo, người Do Thái. Những biến số xã hội học nhưng “công việc của người vợ”, “nguồn gốc địa lý”, “sự khác nhau về tuổi”, “tham gia vào tôn giáo” là những biến số kém trực tiếp và ít quan trọng hơn. Những biến số hầu như không có ảnh hưởng là biến số “số con”, “tuổi của đôi vợ chồng” và “sự có mặt của người lớn khác trong gia đình”. Như vậy có thể khẳng định rằng gia đình không phải là một tế bào độc lập với tổng thể xã hội, mà nó chịu ảnh hưởng của điều kiện kinh tế - xã hội.

- Mô hình biểu hiện những ảnh hưởng của các biến số xã hội học đến cơ cấu gia đình



Trong phần cuối, Touzard đã đưa ra kết luận:

Gia đình bị ảnh hưởng của những biến số xã hội cả kinh tế, nó làm thay đổi những chức năng gia đình, ngoài ra nó còn chịu ảnh hưởng của một nền đạo đức và giá trị tinh thần vợ chồng. Song gia đình cũng đã được định hướng bằng sự năng động hỗn hợp trong những quan hệ vợ chồng và gia đình. Gia đình dần hướng vào cơ cấu hỗn hợp. Sự hỗn hợp bên trong gia đình chính là những quan hệ tự thiết lập ở mức độ cá nhân và mức độ những chức năng đã được thiết chế hóa và nó sẽ nhanh chóng trở thành một dạng ưu việt trong quan hệ vợ chồng. Trước khi gia đình trở thành mô hình ưu việt này sẽ diễn ra một quá trình chuyển đổi vợ khi đó sẽ xuất hiện nhiều mô hình riêng về quan hệ gia đình, với những mâu thuẫn hay là sự căng thẳng cao nhất, biểu hiện ra trong những tình trạng ứng xử. Nếu sự căng thẳng có giới hạn thì hình như nó là dấu hiệu của sự tiến bộ, hay đổi mới của đôi vợ chồng. Vấn đề về nhân cách của người vợ hay người chồng cũng được đặt ra từ đây.

Từ toàn bộ việc phân tích những sự kiện trong tác phẩm, tác giả đã khẳng định rằng “Sáng tạo một gia đình là một sự mạo hiểm lớn trong việc tìm hiểu con người”.

ĐẶNG THANH TRÚC